

Số: 01/NQ-HĐQT

Cần Thơ, ngày 23 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Hội đồng quản trị quý IV năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc - Ô Môn;
Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng quản trị Quý IV năm 2024 ngày 23 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý IV năm 2024 và kế hoạch quý I năm 2025

STT	Các Chỉ tiêu	Thực hiện quý IV/2024	So Sánh kế hoạch quý IV/2024 (%)	Kế hoạch quý I/2025
01	Tổng sản lượng (m ³)	2.480.796	103,37	2.440.000
02	Tổng doanh thu (triệu đồng), trong đó:	26.517,30		
	- Sản xuất kinh doanh	26.050,43	108,68	24.750
	- Hỗ trợ di dời	466,87		
03	Tổng lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) trong đó:	11.188,61		
	- Sản xuất kinh doanh	11.115,86	146,26	11.200
	- Hỗ trợ di dời	72,75		
04	Tổng lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) trong đó:	8.907,69		
	- Sản xuất kinh doanh	8.849,49	145,93	8.900
	- Hỗ trợ di dời	58,20		
05	Đầu nối mới (hộ)	344	137,60	220
06	Tỷ lệ thất thoát (%)	10,80	-0,20	11

Điều 2. Thống nhất dự thảo Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, dự thảo Báo cáo kết quả đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 (đính kèm báo cáo)

STT	Các Chỉ tiêu	Năm 2024	
		Thực hiện	So kế hoạch (%)
01	Tổng sản lượng (m ³)	10.151.095	101,51
02	Tổng doanh thu (triệu đồng), trong đó:	104.604,93	
	- Sản xuất kinh doanh	103.062,92	103,06
	- Hỗ trợ di dời	1.542,01	
03	Tổng lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) trong đó:	46.995,69	
	- Sản xuất kinh doanh	46.199,86	118,46
	- Hỗ trợ di dời	795,83	
04	Tổng lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) trong đó:	37.492,08	
	- Sản xuất kinh doanh	36.855,42	118,51
	- Hỗ trợ di dời	636,66	
05	Đầu nối mới (hộ)	1.485	106,83
06	Tỷ lệ thất thoát (%)	11,47	-0,03

- Xây dựng cơ bản: năm 2024 tiến độ thi công thực hiện đạt 80,25%;

- Nhà máy nước Trà Nóc mở rộng thêm 10.000m³/ngày đêm: bể chứa 2.500m³ hoàn thành đưa vào sử dụng, giá trị quyết toán 7.121.420.807 đồng; Thi công xong ống thông bể - đã gửi kiểm toán, các hạng mục còn lại đang triển khai.

Nguồn vốn: từ quỹ đầu tư phát triển, khấu hao, còn lại vay ngân hàng và nguồn khác (nếu có).

Điều 3. Thống nhất thông qua báo cáo tóm tắt tài chính quý IV/2024 và năm 2024 (đính kèm báo cáo)

Điều 4. Thống nhất Báo cáo kết quả thẩm định quý IV năm 2024 của Ban Kiểm soát (đính kèm báo cáo)

Điều 5. Thống nhất dự thảo Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025. Ban Điều hành hoàn chỉnh đề kỳ họp quý I năm 2025 thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025

STT	Các Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	
			2025	So sánh 2024 (%)
01	Tổng sản lượng (m ³)	10.151.095	10.450.000	102,94
02	Tổng doanh thu (triệu đồng), trong đó:	104.604,93		
	- Sản xuất kinh doanh	103.062,92	106.000	102,85

	- Hỗ trợ di dời	1.542,01		
03	Tổng lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) trong đó:	46.995,69		
	- Sản xuất kinh doanh	46.199,86	46.200	100
	- Hỗ trợ di dời	795,83		
04	Tổng lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) trong đó:	37.492,08		
	- Sản xuất kinh doanh	36.855,42	36.860	100
	- Hỗ trợ di dời	636,66		
05	Đầu nối mới (hộ)	1.485	900	60,61
06	Tỷ lệ thất thoát (%)	11,47	11	-0,47

- Nguồn vốn: từ quỹ đầu tư phát triển, khấu hao, vay ngân hàng và nguồn khác. Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc Công ty liên hệ các ngân hàng lập các thủ tục vay theo quy định;

- Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc ủy quyền cho Ban Điều hành ký các hợp đồng giao dịch nội bộ và người có liên quan, thời gian từ ngày 01/02/2025 đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2026; và hạn mức vay ngắn hạn các ngân hàng Nghị quyết riêng;

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024;

- Tờ trình Về việc sửa đổi bổ sung Quy chế tài chính;

- Ban Điều hành hoàn thiện các báo cáo, các tờ trình để cuộc họp lần sau xem xét thống nhất thông qua trình Đại hội đồng cổ đông dự kiến vào tháng 4 năm 2025.

Điều 6. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty và các đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Lưu VT&TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Lộc